**LUYỆN TẬP CHUNG**

*Thời gian thực hiện: 2 tiết*

**I. MỤC TIÊU**

***1. Về kiến thức, kĩ năng***

- Luyện tập giải các phương trình quy về phương trình bậc nhất một ẩn.

- Luyện tập sử dụng bất đẳng thức và liên hệ giữa thứ tự với phép cộng và phép nhân.

***2. Về năng lực***

- Rèn luyện năng lực toán học, nói riêng là năng lực mô hình hoá toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS.

***3. Về phẩm chất***

Góp phần giúp HS rèn luyện và phát triển các phẩm chất tốt đẹp (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm):

+ Tích cực phát biểu, xây dựng bài và tham gia các hoạt động nhóm;

+ Có ý thức tích cực tìm tòi, sáng tạo trong học tập; phát huy điểm mạnh, khắc phục các điểm yếu của bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***- Giáo viên:***

+ Giáo án, bảng phụ, máy chiếu (nếu có), phiếu học tập,…

***- Học sinh:***

+ SGK, vở ghi, dụng cụ học tập, máy tính cầm tay.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

Bài học này dạy trong 02 tiết:

+ Tiết 1: Luyện tập về các phương trình quy về phương trình bậc nhất một ẩn.

+ Tiết 2: Luyện tập về bất đẳng thức.

**Tiết 1. LUYỆN TẬP VỀ CÁC PHƯƠNG TRÌNH QUY
VỀ PHƯƠNG TRÌNH BẬC NHẤT MỘT ẨN**

| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** Củng cố, rèn kĩ năng giải các phương trình quy về phương trình bậc nhất một ẩn.***Nội dung:*** HS thực hiện các yêu cầu trong Ví dụ 1, 2 và Bài tập 2.12 đến 2.14.***Sản phẩm:*** Lời giải của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Ví dụ 1 (7 phút)**- GV mời một HS nhắc lại các bước giải phương trình chứa ẩn ở mẫu. Sau đó, GV cho HS làm việc cá nhân trong 4 phút và mời một HS đứng tại chỗ trình bày lời giải. GV phân tích, nhận xét bài làm của HS.Lưu ý: Có thể lấy Ví dụ khác tượng tự Ví dụ 1 để chữa cho HS. | - HS làm việc dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là củng cố lại cho HS cách giải phương trình chứa ẩn ở mẫu.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Ví dụ 2 (7 phút)**- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân trong vòng 5 phút. Sau đó, GV mời một HS lên bảng trình bày lời giải.*GV cần lưu ý cho HS, sau khi giải phương trình tìm được các giá trị của x cần kiểm tra lại ĐKXĐ để loại các nghiệm không thỏa mãn.**Lưu ý, GV có thể lấy Ví dụ khác tượng tự.* | - HS làm việc dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là củng cố lại cho HS cách giải phương trình chứa ẩn ở mẫu.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài tập 2.12 (8 phút)**GV yêu cầu HS làm việc cá nhân trong vòng 6 phút. Sau đó, GV mời hai HS lên bảng trình bày bài làm, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | - HS làm việc dưới sự hướng dẫn của GV.*HD.*a)  . Suy ra .b)   .Suy ra  | + Mục đích của phần này là góp phần củng cố kĩ năng giải phương trình tích cho HS.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài tập 2.14 (10 phút)**- GV tổ chức cho HS làm ý a và ý b.+ GV cho HS hoạt động cá nhân trong 7 phút, sau đó gọi HSlên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | - HS làm việc dưới sự hướng dẫn của GV.*HD.* a) ĐKXĐ: .Quy đồng mẫu hai vế của phương trình Suy ra   hoặc Kết hợp với ĐKXĐ, phương trình có hai nghiệm  và b) ĐKXĐ:  và Quy đồng mẫu hai vế của phương trìnhSuy ra .  và . Kết hợp với ĐKXĐ, phương trình có hai nghiệm  và  | + Mục đích của phần này là củng cố lại cho HS cách giải phương trình chứa ẩn ở mẫu.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài tập 2.13. (10 phút)**- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi để thảo luận cách làm và trình bày lời giải ra giấy A4. Sau đó, GV mời đại diện hai nhóm lên bảng báo cáo kết quả. Các bạn khác quan sát để nhận xét và góp ý. GV tổng kết cách làm. | - HS làm việc theo nhóm dưới sự hướng dẫn của GV.*HD.* ĐKXĐ: Ta có   hay  Suy ra   Vậy nếu bỏ ra 450 triệu thì sẽ loại bỏ được 90% tảo độc. | + Mục đích của phần này là củng cố lại cho HS cách vận dụng phương trình chữa ẩn ở mẫu vào một tình huống thực tế.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học. |
| **TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ** *GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS* **(3 phút)**- GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: Các cách giải phương tình tích, phương trình chứa ẩn ở mẫu.- Nhắc HS về nhà ôntập các nội dung đã học. |

**Tiết 2. LUYỆN TẬP VỀ BẤT ĐẲNG THỨC**

| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** ***Mục tiêu:*** HS nhớ lại về bất đẳng thức và các tính chất của bất đẳng thức.***Nội dung:*** HS thực hiện Phiếu học tập số 1.***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS.**Tổ chức thực hiện:** HS hoạt động cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **GV cho HS làm Phiếu học tập số 1 như trong phụ lục (10 phút)**- GV cho HS hoạt động cá nhân trong 8 phút để hoàn thành phiếu học tập số 1, sau đó gọi HStrả lời, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | HS thực hiện Phiếu học tập số 1. | + Mục đích của phần này là để HS nhớ lại các tính chất của bất đẳng thức. + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** **Mục tiêu:** Củng cố kĩ năng sử dụng bất đẳng thức và các tính chất của bất đẳng thức.***Nội dung:*** HS thực hiện các yêu cầu trong Ví dụ 3, bài tập 2.15 và bài tập 2.9, 2.10, 2.11.***Sản phẩm:*** Lời giải của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Ví dụ 3 (8 phút)**- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân trong vòng 6 phút. Sau đó, GV mời một HS lên bảng trình bày lời giải.Lưu ý: GV cần phân tích nội dung Ví dụ 3 giúp HS biết sử dụng các tính chất của bất đẳng thức để làm. | - HS làm việc dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này giúp HS luyện tập áp dụng các tính chất của bất đẳng thức.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài tập 2.15 (8 phút)**- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân trong 6 phút. Sau đó, GV gọi HS lên bảng trình bày lời giải. GV phân tích, nhận xét bài làm của HS. | - HS làm việc dưới sự hướng dẫn của GV.*HD*.a) Do .b) Do . | + Mục đích của phần này giúp HS luyện tập áp dụng các tính chất của bất đẳng thức.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài tập 2.9 (5 phút)**- GV tổ chức cho HS làm bài 2.9.+ GV cho HS hoạt động cá nhân trong 4 phút, sau đó gọi HStrả lời, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | - HS làm việc dưới sự hướng dẫn của GV.*HD.*a)  suy ra . Do đó .b)  suy raDo đó. | + Mục đích của phần này giúp HS luyện tập áp dụng các tính chất của bất đẳng thức.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài tập 2.10 (5 phút)**- GV tổ chức cho HS làm bài 2.10.+ GV cho HS hoạt động cá nhân trong 3 phút, sau đó gọi HSlên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | - HS làm việc dưới sự hướng dẫn của GV.*HD.*a)  ; b) <.  | + Mục đích của phần này giúp HS luyện tập áp dụng các tính chất của bất đẳng thức.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài tập 2.11 (7 phút)**- GV tổ chức cho HS làm bài 2.11.+ GV cho HS hoạt động nhóm đôi trong 5 phút, sau đó gọi HSlên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | - HS làm việc theo nhóm dưới sự hướng dẫn của GV.*HD.* a) b)  | + Mục đích của phần này giúp HS luyện tập áp dụng các tính chất của bất đẳng thức.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ** *GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS* **(2 phút)**- GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: Các cách giải hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn- Nhắc HS về nhà ôntập các nội dung đã học.-Giao choHS làm các bài tập sau trong SGK:Bài 1.12 đến Bài 1.16. |

**PHỤ LỤC. PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

**Câu 1.** Điền vào chỗ trống (….) những từ/cụm từ thích hợp để hoàn thiện nội dung sau cho đúng:

Ta gọi hệ thức dạng  (hay ) là………………. và gọi …. là vế trái,…..là vế phải của ……………………..

**ĐS:** bất đẳng thức; a; b; bất đẳng thức.

**Câu 2.** Điền vào chỗ trống (….) những từ/cụm từ thích hợp để hoàn thiện nội dung sau cho đúng:

Khi cộng cùng một số vào ………….của một bất đẳng thức ta được bất đẳng thức mới……………..với bất đẳng thức đã cho.

**ĐS:** hai vế; cùng chiều

**Câu 3.** Điền vào chỗ trống (….) những từ/cụm từ thích hợp để hoàn thiện nội dung sau cho đúng:

 - Khi nhân cả hai vế của một bất đẳng thức với cùng một số…………..ta được bất đẳng thức mới………………….với bất đẳng thức đã cho.

 - Khi nhân cả hai vế của một bất đẳng thức với cùng một số…………..ta được bất đẳng thức mới………………….với bất đẳng thức đã cho.

**ĐS:** dương; cùng chiều; âm; ngược chiều

**Câu 4.** Mỗi khẳng định sau đúng hay sai? Hãy điền Đ (đúng) hoặc S (sai) vào cuối mỗi khẳng định.

**A.** Nếu  thì . **B.** Nếu  thì .

**C.** Nếu  và c < 0 thì . **D.** Nếu  và c > 0 thì .

**Câu 5.** Nếu a,b,c là ba số mà  và thì c là

**A.** số âm. **B.** số dương.  **C.** số 0. **D.** số tùy ý.

**Câu 6.** Nếu  thì

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**TRẢ LỜI/HƯỚNG DẪN/GIẢI MỘT SỐ BÀI TẬP TRONG SGK**

**2.13.** ĐKXĐ: Ta có  hay  Suy ra

 ⇒ ⇒ ⇒ ⇒ 

Giá trị thỏa mãn ĐKXĐ. Vậy nếu bỏ ra 450 triệu thì sẽ loại bỏ được 90% tảo độc.

**2.14.** a) ĐKXĐ: .

Quy đồng mẫu hai vế của phương trình

⇒ 

Suy ra ⇒  ⇒ 

⇒  hoặc ⇒  hoặc  (thỏa mãn ĐKXĐ)

Phương trình có hai nghiệm  và .

b) ĐKXĐ:  và 

Quy đồng mẫu hai vế của phương trình

 ⇒ 

Suy ra ⇒ ⇒ 

*  (thỏa mãn ĐKXĐ).
*  hay  (thỏa mãn ĐKXĐ).

Vậy phương trình có hai nghiệm là  hoặc 

**2.15.** Tương tự Ví dụ 3 trong Bài Luyện tập chung.